

CHÍNH TRỊ - LUẬT

MỘT SỐ PHÁC THẢO ĐỊNH HƯỚNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG CỘNG CHO VIỆT NAM

Chuck Searcy

Tiền đề

Đã 30 năm trôi qua kể từ ngày kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, mối quan hệ song phương Việt Nam - Hoa Kỳ đang trong giai đoạn chuyển mình. Quan hệ ngoại giao thông thường đã được thiết lập và một thỏa thuận thương mại cơ bản đã được hai nước thông qua và ký kết.

Tuy nhiên, vẫn còn những hiểu lầm và nghi kỵ tồn tại giữa hai bên. Đặc biệt ở Mỹ, cả những người sinh ra ở Mỹ và một số Việt kiều kịch liệt phản đối việc thắt chặt quan hệ giữa hai nước. Hơn nữa, sự phát triển gần đây trong thương mại cũng như những luận điệu về nhân quyền chống Việt Nam đã làm tăng thêm sự nghi ngờ và thù địch giữa hai bên, gây cản trở cho mối quan hệ kinh tế, văn hóa và xã hội.

Thu hẹp khoảng cách nghi kỵ nghĩa là chúng ta phải triệt để tận dụng những lợi ích mà bên này tạo ra cho bên kia. Điều này sẽ mất nhiều thời gian và nỗ lực đáng kể từ cả hai phía.

Washington D.C. là tâm điểm của những nỗ lực mà Việt Nam cần hướng tới. Đó chính là nơi hình thành và thực thi chính sách chính trị của Hoa Kỳ, và họ hoàn toàn kiểm soát được quan hệ ngoại giao với Việt Nam. Ngược lại, nếu Washington không phải là trung tâm chính trị - văn hóa và kinh tế của quốc

gia thì quyết định của Washington chắc chắn sẽ bị các thực thể văn hóa, kinh tế ở Mỹ và Việt Nam phản ứng lại, vì đó là điều không thể.

Chính quyền Bush sẽ tiếp tục trong 4 năm nữa và sẽ có một Quốc hội mới, vì vậy, năm 2005 là thời gian hợp lý cho Việt Nam tiến hành một kế hoạch tâm cơ để thuyết phục Washington nhằm đảm bảo mối quan hệ lâu dài, hiệu quả và hai bên cùng có lợi với Mỹ. Những tháng tới, chắc chắn chính quyền Bush sẽ xem xét lại, về một mức độ nào đó, việc xây dựng các mối quan hệ với thế giới. Đây là thời điểm thuận lợi để Việt Nam thuyết phục Mỹ đảm bảo rằng mối quan hệ vốn từ hận thù bây giờ phải trở nên gần gũi và hiệu quả hơn.

Các nước muốn có mối quan hệ nhiều mặt và thành công với Mỹ thường có sự tham gia cộng đồng rất mạnh ở Washington. Từ nước Anh, Brazil cho tới Đài Loan và một loạt các nước khác trong khối Liên bang Xô Viết cũ, các nước này đã dựa vào Đại sứ quán và các cơ quan khác tạo nên một hệ thống hỗ trợ văn hóa, chính trị, kinh tế làm việc không biết mệt mỏi để tăng cường hình ảnh của mình với các nhà lãnh đạo chính trị và kinh tế, và thậm chí là với những người dân bình thường ở Mỹ. Những hệ thống này giúp phái đoàn các nước đó gây sự chú ý với Quốc hội và

Chính quyền Mỹ về các loại hình hợp tác nhằm mở rộng quan hệ kinh tế và viện trợ từ Mỹ.

Saudi Arab là một ví dụ về việc vận động giúp đỡ ngoài các kênh chính thức. Sau sự kiện 11/9, sự nghi ngờ và chỉ trích của người Mỹ với người Arab càng lan rộng bởi phần lớn thành viên khủng bố là người Arab nên qua các kênh chính thức và không chính thức, Saudi Arab đã cố gắng củng cố lại hình ảnh của mình với việc thể hiện là một quốc gia dân chủ, chống khủng bố, và hết sức ủng hộ sự bền vững kinh tế qua những nỗ lực quản lý giá và nguồn cung cấp dầu.

Ở mức độ hẹp hơn, những nhóm người có chương trình nghị sự riêng, được thành lập ví dụ nhằm chống lại chính phủ như Chính phủ Việt Nam và Cuba, thì lại là những nhóm có nhiều nhà vận động hành lang giỏi có ảnh hưởng mạnh mẽ ở Washington. Họ sẽ nhanh chóng đưa ra những thông tin sai lệch và giật gân về Việt Nam tới Quốc hội, tới các quan chức Mỹ. Do nhóm này tỏ ra rất thuyết phục trong việc đưa thông tin và họ cũng được thành lập và tổ chức tốt, cộng với việc thiếu sự đối trọng của một nhóm đại diện hiểu biết, thuyết phục để đưa những thông tin đúng, chính xác, cập nhật về Việt Nam, nên người Mỹ, các quan chức và lãnh đạo, không thực sự biết đến những nỗ lực của Việt Nam trong việc phục hồi sau chiến tranh, trong việc mở cửa, cải cách dân chủ đầy ấn tượng, và sự tham gia rộng rãi của người dân trong việc đưa ra những quyết định cho đất nước.

Việt Nam nhất thiết cần có một đội ngũ ủng hộ, đại diện cho lợi ích của mình, theo mô hình mà các nước khác và cả các nhóm người và công ty Mỹ đã áp dụng để tiến hành vận động hành lang ở Mỹ.

Trong mô hình này, một nhóm đại diện (những người vận động hành lang) sẽ trực tiếp đưa các vụ việc của nước

Việt Nam tới thẳng các quan chức Mỹ (cộng tác với nhân viên sứ quán và Đại sứ Việt Nam). Nhóm này, bao gồm những chuyên gia có nghệ thuật đàm phán tài ba sẽ đưa ra một hình ảnh tích cực của nước Việt Nam qua các phương tiện thông tin Mỹ, và giúp tạo nên một hệ thống bạn bè và người ủng hộ rộng rãi hơn bao giờ hết từ các nhóm văn hóa, kinh tế Mỹ.

Chính phủ Việt Nam và Đại sứ quán tại Washington cần có được những người cam kết trong chương trình đại diện cho Việt Nam là những người hiểu rất rõ văn hoá, lịch sử Việt Nam và những vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội hiện nay của Việt Nam. Những người này không những hiểu biết sâu sắc về các vấn đề luật pháp, đặc biệt về các chính sách chính trị, thương mại, kinh tế của Mỹ có ảnh hưởng tới Việt Nam, mà còn phải đảm bảo phản ánh tích cực nhất tình hình đất nước và con người Việt Nam cho chính trường Mỹ.

Các thành tố mục tiêu then chốt của chương trình.

- Tăng cường sự hiểu biết của các nhà lãnh đạo kinh tế, chính trị, văn hóa và những người có ảnh hưởng tới quyết định của họ, rằng Việt Nam là một quốc gia hoà bình, tiến bộ, muốn có mối quan hệ nhiều mặt và hiệu quả với đất nước và nhân dân Hoa Kỳ, rất tôn trọng tình bạn và sự giúp đỡ của Hoa Kỳ.

- Với sự hiểu biết được tăng cường này của các nhà lãnh đạo, tạo ra sự ủng hộ của Mỹ cho Việt Nam đối với các lợi ích trên thế giới và trong khu vực.

Chiến lược

Có chiến lược đúng đắn, thông qua một chương trình hoạt động tâm cơ để Việt Nam có thêm nhiều bạn bè hơn, bao gồm các nhà lãnh đạo chính phủ, các quan chức thương mại và văn hoá, những người hiểu Việt Nam hôm nay

cùng những thành tựu đạt được và sức mạnh của Việt Nam. Họ sẵn sàng ủng hộ một mối quan hệ tốt hơn với Việt Nam và phát biểu công khai lợi ích của dân tộc của mình với những người Mỹ khác trong quan hệ hữu nghị với Việt Nam, có lợi cho Việt Nam.

Thông điệp cơ bản

Cần làm cho người Mỹ hiểu rõ Việt Nam hôm nay đã khác xa với Việt Nam bị chia cắt trong chiến tranh, khác xa với hình ảnh còn trong trí nhớ của người Mỹ về một Việt Nam trong khoảng giữa thế kỷ XX. Việt Nam trong thế kỷ XXI là một quốc gia tiến bộ và đầy sức sống hướng tới tương lai, sẵn sàng cùng Mỹ xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn.

- Những thành tố chiến lược then chốt:

- Xây dựng một tổ chức phi lợi nhuận khảo sát chính sách - "Học viện Việt Nam" - sẽ nghiên cứu quan hệ quốc tế và các vấn đề kinh tế, chính trị trong nước liên quan tới Việt Nam.

- Thúc đẩy nghiên cứu, tổ chức tọa đàm, các chương trình văn hoá tài trợ và các công tác khác để xây dựng sự hiểu biết mới của người Mỹ đối với Việt Nam, vai trò của Việt Nam trên thế giới và trong mối quan hệ với Mỹ.

- Mở rộng và tăng cường hợp tác hơn nữa với các nhóm văn hoá, thương mại có quan hệ với Việt Nam như: Ủy ban Thương mại Hoa Kỳ; Quỹ Hoà giải và Phát triển (FRD); Hội đồng Thương mại Mỹ - ASEAN; Hội đồng Thương mại Mỹ - Việt Nam (USVTC); các tổ chức cựu chiến binh như Quỹ tưởng niệm cựu chiến binh Mỹ tại Việt Nam (VVMF), Cựu chiến binh Mỹ tại Việt Nam (VVAF), Cựu chiến binh chiến tranh nước ngoài (VFW); các tổ chức giáo dục như Trường Thương mại Amos Tuck ở Dartmouth, Học viện Phát triển quốc tế Harvart, Học viên Kenan ở trường Đại học Thương mại.

- Tăng cường sự ủng hộ tài chính từ các thành phần tư nhân ở Mỹ và các nơi khác - cá nhân, tổ chức, tập đoàn - những người cam kết vì mối quan hệ mạnh mẽ hơn, sự hiểu biết lớn hơn giữa Mỹ và Việt Nam.

Cùng phối hợp với "Học viện Việt Nam", triển khai nỗ lực toàn diện nhằm làm cho người Mỹ hiểu Việt Nam qua tin tức và các câu chuyện đặc biệt từ những phương tiện thông tin then chốt, và qua các chương trình văn hoá giáo dục.

Nhắm tới các nhà hoạch định chính sách của Mỹ - Nhà Trắng, các thành viên Quốc hội và quan chức cùng các nhân viên chủ chốt của họ.

Nhóm đại diện

Các chuyên gia quan hệ công cộng với bề dày kinh nghiệm sẽ đại diện lợi ích của các nước, các nhóm, các cơ sở kinh doanh với các nhà hoạch định chính sách Washington và những người có ảnh hưởng. Nhóm này bao gồm:

- Các chuyên gia quan hệ chính phủ
- Các chuyên gia truyền thông có thể thúc đẩy các phương tiện truyền thông.
- Các chuyên gia liên minh các đảng sẽ ủng hộ lợi ích của Việt Nam trong các lĩnh vực văn hoá, kinh tế, chính trị khắp nước Mỹ. Những đồng minh này sẽ trở thành các nhà hoạt động xã hội giúp đỡ Việt Nam xây dựng mối quan hệ cùng có lợi và tầm cỡ hơn với Mỹ.

Kinh phí

Kinh phí cho chương trình này sẽ từ những người cam kết vì việc thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ. Bao gồm:

- Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (có lẽ là đại diện của một số bộ đặc biệt như: Bộ Ngoại giao, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Quỹ Hoà bình và Phát triển Việt Nam).

- Các tổ chức Mỹ và các nhóm phi lợi nhuận khác.

- Các cá nhân Mỹ, bao gồm các cựu chiến binh.

- Các công ty và tập đoàn ở Mỹ hiểu tiềm năng mối quan hệ Việt - Mỹ, và là người sẽ đầu tư để mở rộng và tăng cường mối quan hệ đó.

Triển khai

Quản lý một chương trình quan hệ công cộng ở Mỹ không rẻ chút nào. Chi phí trong năm đầu tiên có thể từ 750.000 USD đến 1,2 triệu USD và Chính phủ Việt Nam cùng những người Mỹ ủng hộ sẽ chuẩn bị cho các năm tiếp theo để gặt hái được kết quả rõ ràng. Tuy nhiên, những chi phí dự kiến có thể thương lượng, phụ thuộc vào mức độ dịch vụ mà Chính phủ Việt Nam muốn đạt tới. Việc đầu tư này cho tương lai sẽ ít hơn nhiều so với chi phí cho cuộc chiến chính trị triển miên mà người chịu thiệt thòi là Việt Nam (Cá tra, tôm, dẹt may, và các thủ tục pháp luật đặt Việt Nam vào vị trí của người thua cuộc). Cuối cùng chi phí để chịu phạt và các cơ hội bị tắc nghẽn có thể lên tới hàng triệu đôla Mỹ.

Trong bất kỳ trường hợp nào, nhóm đại diện có thể thiết lập thời gian biểu đảm bảo việc sử dụng các nguồn cho chương trình một cách hợp lý. Sau đây là một số chọn lựa:

- Thay vì sử dụng một hãng vận động hành lang lớn với chi phí cao cho việc trả lương, thuê văn phòng có xu hướng gấp lên nhiều lần, chi phí cao cho dự án, thì Chính phủ Việt Nam có thể thuê các hãng nhỏ và các chuyên gia độc lập lập kế hoạch từng bước để đi đến thành công.

- VEG (Tổ hợp phát triển doanh thương Việt Nam) có thể giới thiệu các cá nhân đầy kinh nghiệm biết xây dựng một chương trình ở Washington, bao gồm các thành viên chủ chốt của VEG. Những chuyên gia này có rất nhiều kỹ năng cần thiết để đưa thông điệp của Việt Nam tới những người ra quyết

định ở Mỹ và họ hiểu sự quan trọng của việc cung cấp dịch vụ chất lượng cao trong một nguồn quỹ hợp lý cho việc phát triển một quốc gia.

- Trong năm đầu tiên, hoạt động có thể được giới hạn:

Thuê một giám đốc điều hành ở Học viện Việt Nam (có thể làm việc bán thời gian).

- Phát triển các loại thông điệp và chủ đề hướng dẫn các loại hình vận động và thông tin cho Việt Nam (ngoài kênh ngoại giao chính thức). Các thông điệp này sẽ đề cao Việt Nam có triển vọng về chính trị, kinh tế và văn hoá; là một quốc gia ổn định, hoà bình; một đối tác có giá trị với Hoa Kỳ trong việc xây dựng chiến lược kinh tế - chính trị lâu dài ở Đông Nam Á.

- Các nỗ lực vận động thời kỳ đầu cần được hạn chế (tập trung chủ yếu vào việc xác định và tiếp cận một số người ủng hộ chính trong Quốc hội và Chính phủ).

- Quảng bá một cách tương đối khiêm tốn trên phương tiện thông tin đại chúng nhằm giới thiệu "Việt Nam hôm nay" với khán giả Mỹ để đạt được lợi ích xa hơn.

- Sắp xếp một hoặc hai sự kiện văn hoá thông tin để giới thiệu "Học viện Việt Nam".

Trong những năm tiếp theo, có thể mở rộng và thiết kế lại chương trình khi hoàn cảnh cho phép và các nguồn quỹ tăng lên.

Phương hướng và điều phối.

Các quyết định về quản lý và tài chính bắt buộc phải đến từ phía Việt Nam, cho dù có sẵn hỗ trợ về ngân quỹ của Mỹ thông qua sự ủng hộ của Học viện Việt Nam hay thông qua vận động trực tiếp. Học viện và những người tham gia vận động hiển nhiên có thể đóng góp lời khuyên, cố vấn và hướng dẫn trong việc quyết định chiến lược có

hiệu quả nhất, kỹ năng và những thông điệp lôi kéo ảnh hưởng của quan niệm và chính sách Hoa Kỳ, nhưng cuối cùng mỗi bước tiến hành phải được phía Việt Nam đồng ý. Sự liên hệ này nên mang tính cởi mở và hợp tác, "một quan hệ đối tác" giữa các nhân viên sứ quán, đội ngũ chuyên gia của Mỹ và những nhân tố ủng hộ của Mỹ như các tổ chức cựu chiến binh và kinh doanh, thương mại.

Học viện Việt Nam có thể gặp Đại sứ Việt Nam hoặc đại diện được lựa chọn một tiếng đồng hồ một tuần để xem xét lại các hoạt động tuần trước, thảo luận về chương trình nghị sự hoạt động tiếp theo của cả Quốc hội và Nhà trắng, tiếp cận những diễn biến tin tức quốc tế quan trọng, xem xét những thách thức và cơ hội tiềm ẩn, cân nhắc những tiến triển tích cực ở Việt Nam để thông báo cho các quan chức và nhân viên ở Hoa Kỳ, những người lãnh đạo tư tưởng và thông tin đại chúng. Học viện Việt Nam cũng sẽ báo cáo cho các nhân viên cấp cao của Đại sứ quán Việt Nam về công việc của mình, theo những nền tảng quy định, trình bày hoạt động của mình thông qua việc tham dự các hội nghị và nghiên cứu các văn bản về tiến triển, quan điểm và những khó khăn họ gặp phải với những người khác nhau mà họ đã gặp gỡ và trao đổi công việc.

Học viện Việt Nam cũng sẽ theo dõi lịch trình của Quốc hội, Thượng viện và Hạ viện cùng nhiều nguồn tham khảo khác để tìm hiểu và báo cáo những quyết định của Chính phủ Mỹ có thể ảnh hưởng tới Việt Nam.

Ít nhất là hàng năm, Đại sứ Việt Nam tại Mỹ (hoặc người được chọn), các quan chức Chính phủ Việt Nam viếng thăm và Học viện Việt Nam sẽ gặp gỡ trong một buổi để xem xét tổng thể và báo cáo tiến triển trong năm. Trong buổi họp này, sẽ đưa ra quyết định về việc tiếp tục các nỗ lực, điều chỉnh mở rộng hay thu gọn, hoặc thay đổi chương trình hay chấm dứt nó.

Kết luận

Ý tưởng của Việt Nam về một chương trình vận động và thông tin rộng rãi với Hoa Kỳ bên cạnh kênh ngoại giao chính thức đã được thảo luận trong vài năm nay. Trong khi các quan chức Chính phủ Việt Nam đã quan tâm đúng đắn về tính hợp lý và khả thi của nỗ lực này, và khi cuộc tranh luận vẫn tiếp diễn, những quan điểm trước đây của Việt Nam trong một vài khía cạnh về mối quan hệ song phương đang ngày càng phức tạp và không chắc chắn. Trong một số vấn đề như Việt Nam phải chịu thiệt trong việc xuất khẩu tôm và may mặc; nhân quyền và tự do tôn giáo, những lời chỉ trích đang giảm đi.

Nếu có những thất bại tiếp theo trong việc tổ chức và thực hiện một số chiến dịch vận động và thông tin dựa trên những thông điệp tốt đẹp, thông tin xác thực, sự thật về Việt Nam ngày nay, được điều hành bởi một tổ chức có chiến lược hợp lý, chỉ có thể dẫn tới ảnh hưởng xấu trong mối quan hệ rất quan trọng với cả hai nước.

Bước đi quan trọng này đáng lẽ phải được quyết định vài năm trước. Hơi muộn nhưng chưa quá muộn. Chúng tôi tin rằng đây là thời điểm thích hợp để Việt Nam kể câu chuyện của mình cho người Mỹ nghe, những người sẽ quyết định hoặc có ảnh hưởng đến các quyết định đó trong tương lai quan hệ Việt - Mỹ ■

Chuck Searcy - Trưởng Đại diện Quỹ Tưởng niệm Cựu chiến binh Mỹ tại Việt Nam.

Nguồn: Bài viết cho Hội thảo "Việt Nam - Hoa Kỳ: thúc đẩy hiểu biết hướng tới tương lai" do Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị Việt Nam, Quỹ Hòa bình và Phát triển, Hội Việt - Mỹ tổ chức tại Hà Nội, ngày 22-23/11/2004.